

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN QUỲNH LƯU,

TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 155/2020/HS -ST

Ngày: 28/9/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Vinh và bà Đỗ Thị Hằng

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, xét xử sơ thẩm C khai vụ án Hình sự thụ lý số 157/2020/TLST - HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 207/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 15/9/1994 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An,

Nơi cư trú: Xóm L, xã QY, huyện QL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1972; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 25/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/11/2014, thi hành án dân sự xong ngày 12/12/2014. Ngày 23/6/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/5/2020; tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh Cao Văn N, sinh năm 1994, có mặt

Trú tại: Thôn A, xã QG, huyện QL, tỉnh Nghệ an;

Anh Nguyễn Quang Q, sinh năm 1998, vắng mặt

Trú tại: Khối G, thị trấn CG, huyện QL, tỉnh Nghệ an;

Chị Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 2003, vắng mặt

Người đại diện hợp pháp cho chị T: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1967, (Là bố chị T) có mặt

Cùng trú tại: Xóm K, xã QL, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Anh Đặng Ngọc M, sinh năm 1986, vắng mặt

Trú tại: Xóm L, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ an;

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981, vắng mặt

Trú tại: Khối TT, phường QT, thị xã HM, tỉnh Nghệ an;

Anh Nguyễn Hữu C, sinh năm 1988, vắng mặt

Trú tại: Khối A, thị trấn CG, huyện QL, tỉnh Nghệ an;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Đức C, sinh năm 1999, có mặt

Trú tại: Xóm N, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ an.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 30/5/2020 đến ngày 09/6/2020, Nguyễn Văn T đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp trên địa bàn huyện Quỳnh Lưu và thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An; cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 03 giờ sáng ngày 30/5/2020, Nguyễn Văn T đi bộ dọc theo Quốc lộ 1A rồi rẽ vào các ngõ nhỏ nhằm mục đích tìm sơ hở để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi đi đến đoạn đường vào nhà thờ giáo xứ Tân Lập thì T đi đến nhà ông Hoàng Văn M ở khối G, thị trấn CG, huyện QL thì phát hiện thấy ngôi nhà không có cửa chính nên T trèo qua bờ tường bao của ngôi nhà rồi đi thẳng lên tầng 2 vào phòng ngủ phía tay phải hướng cầu thang lên. Lúc này, trong phòng có anh Cao Văn N đang nằm ngủ, bên cạnh người có 01 chiếc điện thoại Sam sung J7 Rime và trên bàn có 01 chiếc điện thoại Sam sung S10+; thấy vậy, T đi vào trong phòng rồi lấy trộm hai chiếc điện thoại trên, sau đó T đi bộ về gầm cầu vượt ngã tư thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu để ngủ. Đến khoảng 08 giờ sáng cùng ngày T đón xe buýt đi ra thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An và bán hai chiếc điện thoại vừa trộm cắp được cho một chủ cửa hàng điện thoại với giá 1.300.000đ rồi tiêu xài cá nhân hết. Hiện không thu hồi được tài sản.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 239 ngày 25/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng UBND huyện Quỳnh Lưu kết luận: 01 chiếc điện thoại Sam sung J7 Rime có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 1.000.000đ; 01 chiếc điện thoại Sam sung

S10+ có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 7.000.000đ. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Văn T chiếm đoạt của anh Cao Văn N là 8.000.000đ.

Lần thứ 2: Khoảng 04 giờ ngày 03/6/2020, T một mình đi bộ dọc Quốc lộ 1A rồi rẽ vào một ngõ nhỏ cạnh chân Cầu Giát với mục đích tìm sơ hở để trộm cắp tài sản. Đi được một đoạn, T phát hiện nhà anh Nguyễn Quang Q ở khối G, thị trấn CG không khóa cửa nên đã đột nhập vào nhà; vào trong nhà không thấy có ai ở nhà nên T đi vào phòng ngủ thì phát hiện ở trên giường ngủ có 01 chiếc điện thoại Vivo Y17 và 01 chiếc điện thoại Oppo A5S nên T lấy và đi ra ngoài. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày T đưa chiếc điện thoại Vivo Y17 đến cửa hàng điện thoại Trung tâm sửa chữa 60S bán cho anh Trần Đức C với giá 1.000.000đ. Anh C đã bán lại cho khách với giá 1.500.000đ. Chiếc điện thoại Oppo A5S T để sử dụng.

Ngày 05/6/2020 anh Nguyễn Quang Q phát hiện T đã trộm cắp hai chiếc điện thoại trên nên T đã trả lại chiếc Oppo A5S cho anh Q, đồng thời bồi thường cho anh Q số tiền 1.160.000đ, đối với chiếc điện thoại Vivo Y17 đã bán, không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 239 ngày 25/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng UBND huyện Quỳnh Lưu kết luận: 01 chiếc điện thoại Vivo Y17 có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 3.200.000đ; 01 chiếc điện thoại Oppo A5S có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.000.000đ. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Văn T chiếm đoạt của anh Nguyễn Quang Q là 5.200.000đ.

Lần thứ ba: Khoảng 02 giờ ngày 04/6/2020 T đi bộ vào khu vực giáo xứ Thuận Nghĩa thuộc xóm K, xã QL, huyện QL; khi đi qua nhà anh Nguyễn Văn V phát hiện nhà không có cổng nên T đi vào phòng khách thì thấy chị Nguyễn Thị Thùy T đang ngủ trên giường đặt ở góc phòng khách, phía cuối chân giường có cục sạc dự phòng đang sạc pin cho chiếc điện thoại Oppo F11 Pro nên T tiến lại gần và lấy chiếc điện thoại cùng sạc pin dự phòng rồi đi ra ngoài. Khi ra ngoài đường T phát hiện sau ốp của điện thoại có số tiền 140.000đ nên mở ra và lấy số tiền đó.

Sáng ngày 05/6/2020 T đưa chiếc điện thoại trộm cắp được đến cửa hàng điện thoại Trung tâm sửa chữa 60S và bán cho anh Trần Đức C với giá 1.300.000đ; Anh C đã bán lại cho khách với giá 2.500.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 239 ngày 25/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng UBND huyện Quỳnh Lưu kết luận: 01 chiếc điện thoại Oppo F11 Pro có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 4.080.000đ; 01 cục pin dự phòng có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 80.000đ. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Văn T chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Thùy T là 4.220.000đ.

Lần thứ 4: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 06/6/2020, T đi bộ dọc theo đường Quốc lộ 1A đến xóm L, xã QT với mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến nhà anh Đặng Ngọc M, T phát hiện phía trước sân anh M đang ngủ trên một chiếc ghế xếp bên cạnh có đặt chiếc điện thoại Iphone 6S Plus nên đã trèo qua bờ tường bao để vào nhà. T tiến về phía anh M và lấy trộm chiếc điện thoại trên rồi đi ra. Đến sáng ngày 07/8/2020 T

cầm theo chiếc điện thoại vừa trộm được bắt xe khách ra tỉnh Hà N bán cho một cửa hàng điện thoại với giá 1.500.000đ. Hiện không thu hồi được chiếc điện thoại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 239 ngày 25/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng UBND huyện Quỳnh Lưu kết luận: 01 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.500.000đ. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Văn T chiếm đoạt của anh Đặng Ngọc M là 2.500.000đ.

Lần thứ năm: Khoảng 12 giờ ngày 08/6/2020, T đi đến trước nhà anh Nguyễn Văn T ở khối TT, phường QT, thị xã HM thấy nhà anh T không khóa cửa nên T lén vào phòng khách thì phát hiện 01 chiếc máy tính bảng HUAWEI Medie Pad T5 để trên tủ kệ đựng ti vi trong phòng khách đang sạc pin, T tiến đến và lấy chiếc máy tính bảng và đi ra đường Quốc lộ 1A đón xe buýt vào thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An bán cho một người đàn ông không quen biết là chủ một cửa hàng vàng bạc với giá 1.000.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 239 ngày 25/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng UBND huyện Quỳnh Lưu kết luận: 01 chiếc máy tính bảng HUAWEI Medie Pad T5 có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.500.000đ. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Văn T chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn T là 2.500.000đ.

Vụ thứ sáu: Khoảng 23 giờ ngày 08/6/2020, T đi bộ dọc theo đường Quốc lộ 1A rồi rẽ vào các ngõ nhỏ ven đường để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 03 giờ ngày 09/6/2020 T đến trước nhà anh Nguyễn Hữu C ở khối A, thị trấn CG, huyện Quỳnh Lưu. Sau khi quan sát, T đi vòng ra phía sau căn nhà và trèo qua bờ tường bao vào trong sân. Khi thấy cửa ngôi nhà khép hờ, T lén vào phòng ngủ và lấy trộm 01 máy tính bảng Ipad; 01 chiếc máy tính xách tay ASUS A42F đang để trên giường ngủ. Nhìn dưới gầm giường có 01 chiếc túi xách màu xanh có quay đeo bên trên có in chữ “ Thanh niên Việt N” nên T lấy chiếc túi và cho chiếc máy tính bảng cùng máy tính xách tay vào túi và đi trở ra. Khi ra đến phòng khách T thấy có 01 chiếc điện thoại Iphone XS Max để trên tủ kệ ti vi nên lấy và bỏ vào túi xách. Ra đến sân T thấy có một chiếc quần treo trên dây phơi nên lục tìm thì thấy có 600.000đ trong túi quần nên lấy số tiền trên. Sau khi lấy trộm được tài sản tại nhà anh C, T bắt xe buýt đi vào thành phố Vinh để bán tài sản. Tuy nhiên, sau khi tiêu hết số tiền 600.000đ, nhận thức hành vi của mình bị phát hiện nên đã đến cơ quan CSĐT C an tỉnh Nghệ An đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp các tài sản còn lại trộm của anh C.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05 ngày 15/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng UBND tỉnh Nghệ An kết luận: 01 máy tính bảng Ipad thế hệ 6 có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 3.000.000đ; 01 chiếc điện thoại Iphone XS Max có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 8.500.000đ; 01 chiếc túi xách có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 90.000đ; 01 chiếc máy tính xách tay ASUS A42F có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 900.000đ. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Văn T chiếm đoạt của anh Nguyễn Hữu C là 13.090.000đ.

Như vậy, tổng giá trị Nguyễn Văn T chiếm đoạt trong vụ án này là 35.510.000đ.

Tại bản cáo trạng số 171/CT- VKS - QL, ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị: Áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 54 - 60 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên miễn phạt tiền bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho anh Cao Văn N 8.000.000đ; anh Đặng Ngọc M 2.500.000đ; chị Nguyễn Thị Thùy T 4.220.000đ; anh Nguyễn Văn T 2.500.000đ; anh Nguyễn Hữu C 600.000đ.

Anh Nguyễn Quang Q đã được bồi thường xong, không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 sổ hướng dẫn sử dụng điện thoại và 01 quyển sổ hướng dẫn thông tin điện thoại Oppo; 01 thẻ thông tin tài khoản của Thegioididong; 01 vỏ hộp máy tính bảng Huawei; 01 hộp hình chữ nhật; 01 phiếu biên nhận thanh toán kèm phiếu giao hàng; 01 thẻ bảo hành đồng hồ đeo tay; 01 phiếu mua vàng do không ai yêu cầu trả lại.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những ng- ời tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra C an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ, xét thấy phù hợp về thời gian, địa điểm mà bị cáo

thực hiện hành vi chiếm đoạt; có đủ cơ sở kết luận vào khoảng thời gian từ ngày 30/5/2020 đến ngày 9/6/2020, Nguyễn Văn T trộm 02 điện thoại của anh Cao Văn N có tổng giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 8.000.000đ; trộm 02 điện thoại của anh Nguyễn Quang Q có tổng giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 5.200.000đ; trộm 01 điện thoại, 01 pin dự phòng và số tiền 140.000đ của chị Nguyễn Thị Thùy T có tổng giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 4.220.000đ; trộm 01 điện thoại của anh Đặng Ngọc M có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 2.500.000đ; trộm 01 máy tính bảng của anh Nguyễn Văn T có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 2.500.000đ; trộm 01 máy tính xách tay, 01 máy tính bảng, 01 điện thoại, 01 túi xách và 600.000đ của anh Nguyễn Hữu C có tổng giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 13.090.000đ. Tổng giá trị tài sản T chiếm đoạt là 35.510.000đ.

Nguyễn Văn T có một tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm; T sau khi chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/5/2020 thì đến ngày 30/5/2020 T tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và lấy nguồn thu nhập từ việc trộm cắp tài sản làm nguồn sống chính. Đây là T tiết định khung nên không áp dụng T tiết tăng nặng đối với bị cáo T.

Đối với Trần Đức C đã mua chiếc ĐTDĐ VivoY17 và chiếc điện thoại Oppo F11 Pro Nguyễn Văn T; tuy nhiên, khi mua anh C không biết các điện thoại trên là do T trộm cắp mà có nên không phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Đối với những người mua tài sản do T trộm cắp mà có, do Nguyễn Văn T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này nên không có căn cứ để xác minh, điều tra, thu hồi tài sản.

Quá trình phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và điều khiển hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật nhưng do coi thường pháp luật nên đã thực hiện tội phạm liều lĩnh.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Nguyễn Văn T phạm tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự nh- cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc tr-ờng hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của C dân đ-ợc pháp luật bảo vệ, ảnh h-ởng đến trật tự an toàn xã hội gây hoang mang, lo lắng trong cuộc sống bình th-ờng của nhân dân. Bởi vậy, căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội về tội trộm cắp tài sản và giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù, t-ong xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện.

[4] Bị cáo không có T tiết tăng nặng.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng nh- tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải; khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại; đầu

thú; tại phiên tòa có bị hại N xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần song cần thiết phải cách ly khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ điều kiện giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên miễn phạt tiền bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho anh Cao Văn N 8.000.000đ; anh Đặng Ngọc M 2.500.000đ; chị Nguyễn Thị Thùy T 4.220.000đ; anh Nguyễn Văn T 2.500.000đ; anh Nguyễn Hữu C 600.000đ.

Anh Nguyễn Quang Q đã được bồi thường xong, không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Chị Nguyễn Thị Thùy T khai mất thêm 400.000đ; anh Đặng Ngọc M khai mất thêm 01 chiếc nhẫn vàng tây trị giá khoảng 4.000.000đ và 01 đồng hồ đeo tay trị giá khoảng 500.000đ. Bị cáo T không thừa nhận lấy tiền, nhẫn, đồng hồ; do không chứng minh được bị cáo lấy trộm nên không có căn cứ buộc bị cáo bồi thường.

[7] Vật chứng vụ án: 01 sổ hướng dẫn sử dụng điện thoại và 01 quyển sổ hướng dẫn thông tin điện thoại Oppo; 01 thẻ thông tin tài khoản của Thegioididong; 01 vỏ hộp máy tính bảng Huawei; 01 hộp hình chữ nhật; 01 phiếu biên nhận thanh toán kèm phiếu giao hàng; 01 thẻ bảo hành đồng hồ đeo tay; 01 phiếu mua vàng không có giá trị và không ai yêu cầu trả lại nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 04 (bốn) năm tù; Thời hạn tù được tính từ ngày 09/6/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường cho anh Cao Văn N 8.000.000đ; anh Đặng Ngọc M 2.500.000đ; chị Nguyễn Thị Thùy T 4.220.000đ; anh Nguyễn Văn T 2.500.000đ; anh Nguyễn Hữu C 600.000đ.

Vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 sổ hướng dẫn sử dụng điện thoại và 01 quyển sổ hướng dẫn thông tin điện thoại Oppo; 01 thẻ thông tin tài khoản của Thegioididong; 01 vỏ hộp máy tính bảng Huawei; 01 hộp hình chữ nhật; 01 phiếu biên nhận thanh toán kèm

phiếu giao hàng; 01 thẻ bảo hành đồng hồ đeo tay; 01 phiếu mua vàng (Sổ, thẻ, vỏ hộp, phiếu có đặc điểm, số lượng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2020 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Lưu).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 891.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Sở Tư pháp;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ an;
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Hà